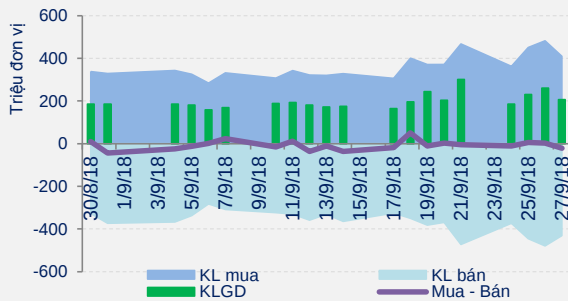
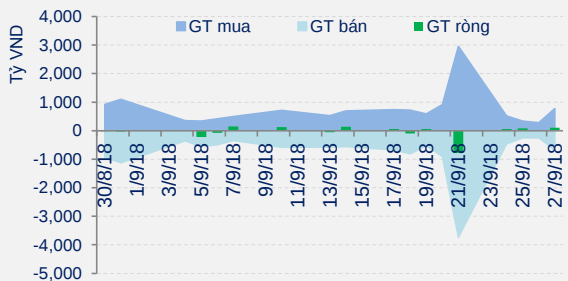


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/9/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,015.37	116.08
% Thay đổi	↑ 0.57%	↑ 0.43%
KLGD (CP)	206,513,381	58,794,893
GTGD (tỷ đồng)	4,882.91	801.68
Tổng cung (CP)	431,137,760	101,510,600
Tổng cầu (CP)	409,649,250	94,196,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	14,985,905	797,710
KL mua (CP)	19,361,910	783,110
GT mua (tỷ đồng)	777.41	14.89
GT bán (tỷ đồng)	674.37	15.87
GT ròng (tỷ đồng)	103.04	(0.98)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.49%	9.5	2.1	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.14%	15.0	3.7	14.5%
Dầu khí	↑ 0.93%	14.5	2.9	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.73%	18.7	4.8	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.90%	15.6	2.9	3.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.65%	19.8	5.9	15.6%
Ngân hàng	↓ -0.01%	13.5	2.2	23.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.93%	10.2	1.7	10.5%
Tài chính	↑ 1.10%	35.6	3.8	18.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.07%	15.9	3.6	1.8%
VN - Index	↑ 0.57%	19.0	4.0	107.7%
HNX - Index	↑ 0.43%	10.9	1.9	-7.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá tích cực trong phiên hôm nay với sắc xanh trên cả hai sàn, cả hai chỉ số chính đều chinh phục được những ngưỡng cao mới. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,76 điểm (+0,57%) lên 1.015,37 điểm; HNX-Index tăng 0,5 điểm (+0,44%) lên 116,08 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giữ ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.815 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 266 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 782 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 306 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 215 mã giảm. Sau hai phiên giằng co và rung lắc quanh ngưỡng 1.010 điểm thì thị trường đã có một phiên tăng khá tốt, qua đó VN-Index đã vượt qua được ngưỡng 1.015 điểm. Các mã vốn hóa lớn như VHM (+2,1%), VNM (+1,5%), BVH (+3,6%), TCB (+1,7%), NVL (+2,6%), HPG (+1,3%), SAB (+0,5%), VPB (+1%) là trụ cột vững chắc của thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, sự sắc đỏ vẫn còn trên các mã lớn khác như VCB (-0,6%), MSN (-1,1%), BID (-0,7%), VIC (-0,4%), CTG (-0,2%), EIB (-0,7%). Nhóm cổ phiếu dầu khí thu hút dòng tiền và tăng giá khá tốt với PVS (+3%), PVD (+6,9%), BSR (+1%), POW (+1,2%), PVC (+3,6%), PVO (+3,6%)... Nhóm chứng khoán cũng tích cực với nhiều cổ phiếu tăng giá như SSI (+1,8%), VND (+1,3%), SHS (+2,4%), HCM (+2,4%), FTS (+5,5%), CTS (+0,9%), VCI (+0,2%), BSI (+2,4%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau hai phiên tích lũy quanh nền giá cao 1.010 điểm thì cuối cùng VN-Index đã tăng trở lại trong phiên hôm nay, qua đó vượt ngưỡng 1.015 điểm. Thanh khoản vẫn duy trì trên mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang đổ vào thị trường và mặc dù sự phân hóa giữa các cổ phiếu trụ cột diễn ra nhưng khả năng đổi trụ của thị trường vẫn là khá tốt. Áp lực cung có phần gia tăng nhưng lực cầu từ nhà đầu tư vẫn xuất hiện để hấp thụ hết lượng cổ phiếu bán ra. Theo đó, xu hướng trong ngắn hạn vẫn nghiêng về tăng giá và ngưỡng mục tiêu của thị trường trong thời gian tới vẫn là kháng cự mạnh 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến dần đến ngưỡng kháng cự mạnh 1.025 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn nên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở trên mức trung bình trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/9/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.017,78 điểm. Mặc dù chịu khá nhiều áp lực cung trong phiên khiến chỉ số rung lắc mạnh và có lúc đã về gần tham chiếu nhưng chỉ số vẫn đóng cửa trong sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 5,76 điểm (+0,57%) lên 1.015,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.100 đồng, VNM tăng 2.000 đồng, BVH tăng 3.400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 116,27 điểm. Cũng có những thời điểm trong phiên sáng, lực bán gia tăng khiến chỉ số nhúng nhẹ xuống sắc đỏ với mức thấp nhất trong phiên tại 115,34 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,5 điểm (+0,44%) lên 116,08 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 700 đồng, SHB tăng 200 đồng, TV2 tăng 7.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 1.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 103,04 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,4 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 52,5 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SSI với 34 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 46,6 tỷ đồng tương ứng với 734 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 1,03 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 14,6 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,3 tỷ đồng tương ứng với 269 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CSC với 2 tỷ đồng tương ứng với 80 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,8 tỷ đồng tương ứng với 288 nghìn cổ phiếu.

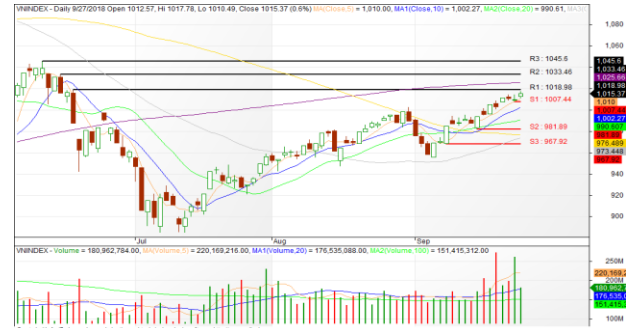
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Fed nâng lãi suất lần thứ 3 trong năm 2018

Cục dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vừa quyết định nâng lãi suất thêm 0,25%, động thái không nằm ngoài các dự đoán trước đó.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 181 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.005-1.010 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 975 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến dần đến ngưỡng kháng cự mạnh 1.025 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 58 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 115-116 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến dần đến ngưỡng kháng cự mạnh 118 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

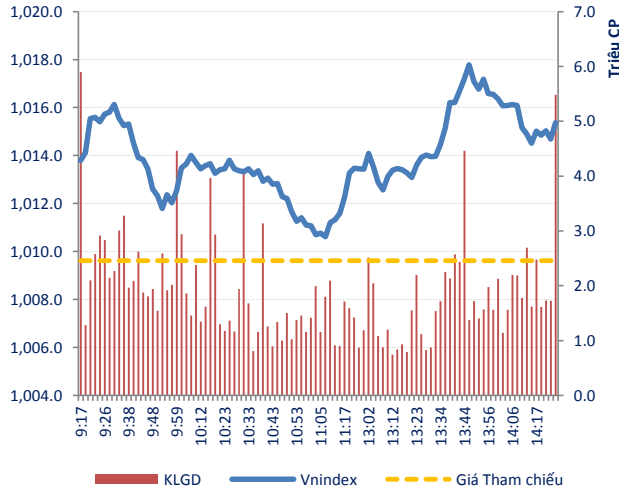
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,39 - 36,49 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng	Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.715 đồng/USD, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

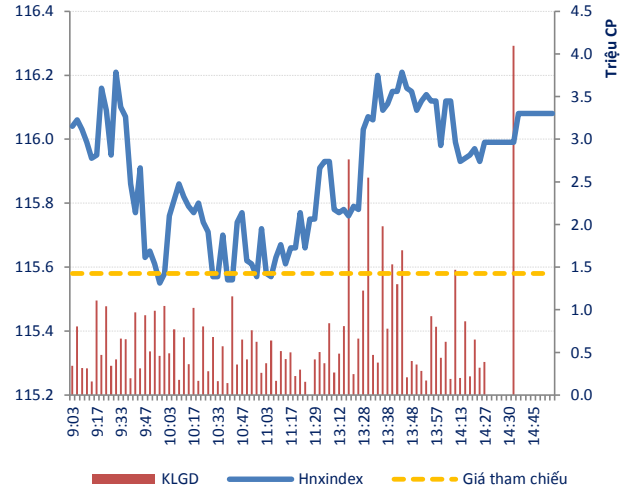
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2 USD/ounce tương ứng với 0,17% lên 1.201,1 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,24 điểm tương ứng với 0,26% lên 94,12 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1714 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3125 USD. USD không đổi so với JPY: 1 USD đổi 112,72 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,71 USD/thùng tương ứng với 0,99% lên 72,28 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/9, chỉ số Dow Jones giảm 106,93 điểm tương ứng 0,4% xuống 26.385,28 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 17,1 điểm tương ứng 0,21% xuống 7.990,37 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 9,59 điểm tương ứng 0,33% xuống 2.905,97 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

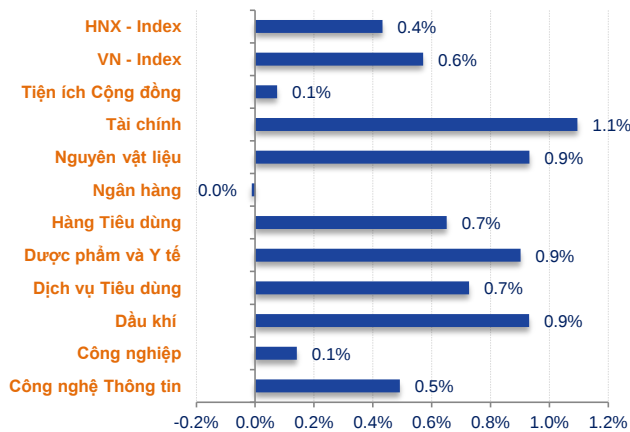
KLGD và VN-Index trong phiên



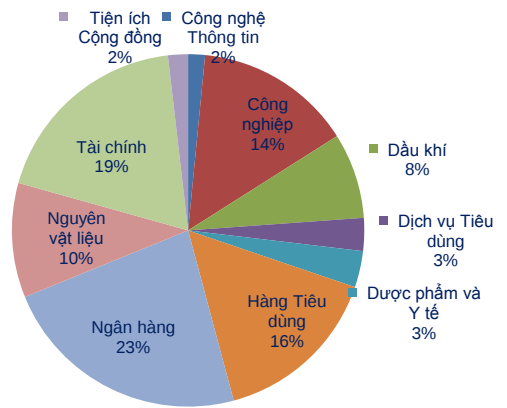
KLGD và HNX-Index trong phiên



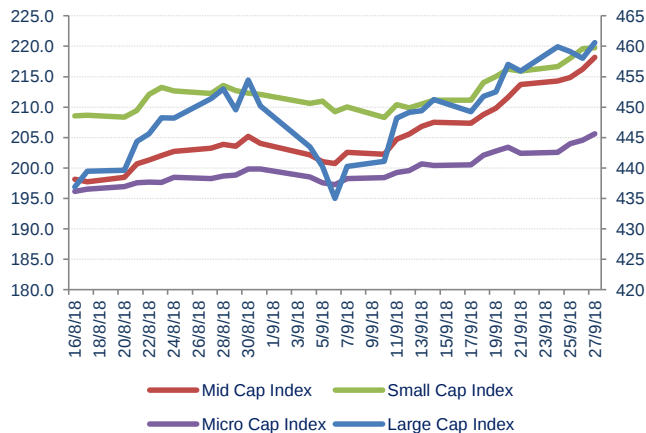
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



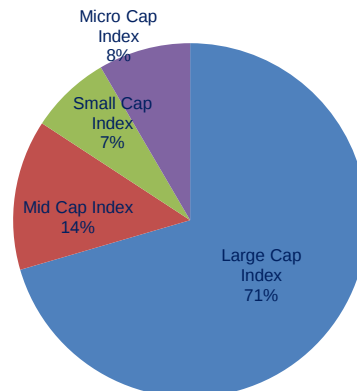
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	1,451,370	VCB	733,960
2	HPG	1,270,650	NAF	732,245
3	SSI	1,015,780	TDH	302,910
4	VND	584,050	VIC	240,200
5	VRE	574,470	HSG	236,890

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	288,410	VGC	269,000
2	SHB	99,600	PVB	85,300
3	VCG	73,600	CSC	80,000
4	CEO	30,000	VGS	57,400
5	ITQ	20,000	TNG	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ASM	13.05	13.15	↑ 0.77%	8,589,200
IDI	13.55	13.80	↑ 1.85%	6,899,530
FLC	6.18	6.17	↓ -0.16%	6,149,140
PVD	19.55	20.90	↑ 6.91%	6,004,390
HPG	41.00	41.55	↑ 1.34%	5,592,570

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.80	9.00	↑ 2.27%	19,011,918
PVS	23.20	23.90	↑ 3.02%	6,979,875
HUT	5.80	5.90	↑ 1.72%	3,604,690
ACB	33.90	33.90	→ 0.00%	2,942,662
VCG	19.20	19.30	↑ 0.52%	2,657,493

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	45.00	48.15	3.15	↑ 7.00%
FUCVREIT	8.58	9.18	0.60	↑ 6.99%
HVG	6.01	6.43	0.42	↑ 6.99%
VPH	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
BRC	9.20	9.84	0.64	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
DPS	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
NST	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
BTS	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
MIM	14.20	15.60	1.40	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LBM	32.00	29.80	-2.20	↓ -6.88%
VAF	11.00	10.25	-0.75	↓ -6.82%
DTT	13.40	12.50	-0.90	↓ -6.72%
SMA	12.20	11.40	-0.80	↓ -6.56%
LAF	6.80	6.40	-0.40	↓ -5.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTL	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
SCJ	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
PBP	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
L18	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
DZM	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ASM	8,589,200	24.3%	4,054	3.2	0.9
IDI	6,899,530	3250.0%	3,232	4.3	1.0
FLC	6,149,140	5.0%	603	10.2	0.5
PVD	6,004,390	-0.2%	(74)	-	0.6
HPG	5,592,570	26.8%	4,242	9.8	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	19,011,918	11.7%	1,428	6.3	0.7
PVS	6,979,875	6.0%	1,621	14.7	1.0
HUT	3,604,690	5.3%	701	8.4	0.5
ACB	2,942,662	21.5%	2,887	11.7	2.1
VCG	2,657,493	16.7%	2,875	6.7	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 7.0%	16.6%	4,734	10.2	1.6
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
HVG	↑ 7.0%	-42.8%	(4,154)	-	0.9
VPH	↑ 7.0%	24.8%	3,193	2.5	0.6
BRC	↑ 7.0%	7.9%	1,247	7.9	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 14.3%	-45.3%	(1,799)	-	0.3
DPS	↑ 11.1%	-0.4%	(43)	-	0.1
NST	↑ 10.0%	7.3%	1,072	11.3	0.8
BTS	↑ 10.0%	1.0%	115	47.8	0.5
MIM	↑ 9.9%	29.2%	3,312	4.7	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	1,451,370	20.7%	2,870	10.6	2.5
HPG	1,270,650	26.8%	4,242	9.8	1.7
SSI	1,015,780	14.4%	2,589	13.0	1.8
VND	584,050	17.0%	2,617	8.8	1.7
VRE	574,470	7.9%	1,057	38.8	2.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	288,410	6.0%	1,621	14.7	1.0
SHB	99,600	11.7%	1,428	6.3	0.7
VCG	73,600	16.7%	2,875	6.7	1.3
CEO	30,000	9.2%	1,335	10.5	1.2
ITQ	20,000	2.9%	309	11.3	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	314,694	5.8%	1,136	86.8	6.2
VHM	278,680	14.3%	7,048	14.8	3.0
VNM	241,188	38.9%	5,633	24.6	7.7
VCB	228,099	20.3%	3,140	20.2	3.9
GAS	224,315	25.7%	5,878	19.9	5.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,279	21.5%	2,887	11.7	2.1
VCS	15,312	44.2%	6,656	14.4	5.7
SHB	10,828	11.7%	1,428	6.3	0.7
PVS	10,676	6.0%	1,621	14.7	1.0
VGC	8,743	9.0%	1,390	14.0	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	2.26	8.3%	919	19.3	1.7
DXG	2.16	20.7%	2,870	10.6	2.5
BID	2.05	16.2%	2,363	14.7	2.2
HSG	2.02	13.4%	1,861	6.8	0.9
VND	2.00	17.0%	2,617	8.8	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.82	26.3%	4,031	4.2	1.1
PVS	1.72	6.0%	1,621	14.7	1.0
ACB	1.56	21.5%	2,887	11.7	2.1
HUT	1.54	5.3%	701	8.4	0.5
SHB	1.50	11.7%	1,428	6.3	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
